

Số: 39 /KH-TrTH

Thanh Nưa, ngày 15 tháng 9 năm 2025

**KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ
NĂM HỌC 2025 - 2026**

- Căn cứ Luật số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 ban hành Luật Giáo dục Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định 71/2020/NĐ-CP quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS;
- Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;
- Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;
- Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/3/2025 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học;
- Căn cứ Thông tư 29/2017/TT-BGDĐT Ban hành quy chế xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập;
- Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông;
- Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2018 của Bộ GD&ĐT quy định Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;
- Căn cứ Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học;
- Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh Tiểu học;
- Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT, Thông tư ban hành Điều lệ trường Tiểu học;
- Căn cứ công văn số 1812/QĐ- UBND ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh Điện Biên quyết định Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
- Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của UBND xã về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông trên địa bàn xã Thanh Nưa;

- Căn cứ công văn số 2616/SGDDĐT- GDMNTH ngày 28/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026.

- Căn cứ công văn số 44/CV- PVHXXH ngày 10/9/2025 của Phòng văn hóa xã hội xã Thanh Nưa về việc Triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học, giáo dục trung học năm học 2025-2026.

- Căn cứ Quyết định số 1069/QĐ-SGDDĐT, ngày 13/8/2025 của Sở GD&ĐT về việc thành lập các Cụm chuyên môn cấp học Tiểu học;

- Căn cứ công văn 2791/SGDDĐT-GDMNTH, ngày 17/09/2025 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp tiểu học năm học 2025-2026;

Thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Thanh Nưa. Ban chuyên môn trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, phát triển chuyên môn cho giáo viên trong năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nâng cao nhận thức, tư tưởng chính trị, ý thức trách nhiệm, đạo đức của nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, ý thức tự giác bồi dưỡng để nâng cao năng lực cho bản thân, đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ trong dạy học, giáo dục học sinh trong giai đoạn cách mạng mới.

- Bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ, kỹ năng sư phạm cho cán bộ quản lý và giáo viên. Đảm bảo sự thống nhất về nội dung, phương pháp dạy học theo chương trình học, cách đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Phát huy tốt vai trò của đội ngũ cốt cán trong việc bồi dưỡng, kiểm tra, hướng dẫn giáo viên thực hiện có hiệu quả các nội dung bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác bồi dưỡng thường xuyên, quản lý, dạy và học.

- Phát huy tốt vai trò của đội ngũ cốt cán trong việc bồi dưỡng, kiểm tra, hướng dẫn giáo viên thực hiện có hiệu quả các nội dung bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch.

- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên giáo viên thông qua sinh hoạt chuyên môn theo tổ/trường/cụm trường.

- Tiếp tục nâng cao năng lực và phương pháp tự học, tự bồi dưỡng và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn qua mạng; năng lực dạy học, biên soạn đề kiểm tra theo ma trận, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục theo Thông tư số 27/2020.

- Triển khai, tổ chức học tập, nghiên cứu chương trình GDPT mới ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Hỗ trợ giáo viên trong tiếp cận, nâng cao mức độ đáp ứng Chuẩn nghề nghiệp giáo viên; đáp ứng Chương trình GDPT 2018.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đội ngũ:

Năm học 2025-2026 nhà trường có tổng số CBQL, GV, NV: 25 đ/c

Trình độ đào tạo:

- Cán bộ quản lí: 02 đ/c (02 Thạc sĩ);

- Giáo viên: 18 đ/c (18 Đại học);

+ Giáo viên văn hóa: 14 đ/c

+ Giáo viên chuyên biệt: 04 đ/c (Âm nhạc: 0; Tiếng Anh: 01; Thể dục: 01; Mỹ Thuật: 01).

- Nhân viên: 05 đ/c (01 nhân viên Thư viện + Thiết bị - Đại học; 01 nhân viên kế toán – Đại học; 01 nhân viên y tế - trung cấp; 01 nhân viên phục vụ - Hợp đồng - Cao đẳng; 01 nhân viên Bảo vệ - Hợp đồng - Sơ cấp).

2. Thuận lợi

- Tập thể sư phạm nhà trường có tất cả 25 đồng chí trong đó có 17 đồng chí là đảng viên, các đ/c đều nêu cao tính tiên phong gương mẫu có tinh thần trách nhiệm với công việc cao.

- Các cấp lãnh đạo quan tâm động viên và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tất cả cán bộ giáo viên được tham gia học tập và nâng cao trình độ của bản thân.

3. Khó khăn

- Việc tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ ở một số cán bộ giáo viên còn hạn chế.

- Một số ít GV có tuổi đời cao nên việc thích ứng với việc đổi mới Chương trình GDPT 2018 còn chậm. Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy chưa cao.

- Việc áp dụng các quy định mới về việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại HS của một số GV còn chưa mang tính thường xuyên, chưa có các biện pháp tích cực như giúp đỡ, động viên, khuyến khích nhằm thúc đẩy việc học tập của HS nên kết quả của các hoạt động giáo dục nói chung còn chưa có tính đột phá.

4. Chất lượng đội ngũ của năm học 2024-2025

* *Chất lượng chuyên môn:*

+ Giáo viên dạy giỏi các cấp: 16/18 đ/c, tỷ lệ 88,9 % Trong đó:

- Dạy giỏi cấp trường: 11/18 đ/c, tỷ lệ 61%

- Dạy giỏi cấp huyện: 8/18 đ/c, tỷ lệ 44,4%.

- Dạy giỏi cấp tỉnh: 1/18 đ/c, tỷ lệ 5,6%.

- Dạy khá: 2/18 đ/c, tỷ lệ 11,1%.

+ Giáo viên soạn bài trên máy tính: 18/18 đ/c đạt 100%

- Giáo viên sử dụng bài giảng điện tử: 18/18 đạt 100%

+ Có 18 đề tài sáng kiến được áp dụng cấp trường, 5 sáng kiến cấp huyện.

Kết quả đánh giá, xếp loại đội ngũ CB, GV, NV:

TT	Nội dung đánh giá chuẩn HT, PHT; CNNGVTH	Kết quả xếp loại (Tự đánh giá)								
		Tổng số	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
1	Chuẩn HT, PHT	2	2	100	0	0				
2	Chuẩn NN GVTH	18	6	33,4	12	66,6				

TT	Đánh giá VC theo NĐ 90/2020/NĐ-CP	Kết quả xếp loại								
		TS	HTXS NV		HTTNV		HTNV		KHTNV	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	CBQL	2			2	100				
2	Giáo viên	18	1	22,2	13	72,2	2	5,6		
3	Nhân viên	3	1		3	100				
4	Tổng cộng	23	2	8,7	19	82,6	2	8,7		

*** Bồi dưỡng thường xuyên:**

- Cán bộ quản lý: 2/2 hoàn thành kế hoạch BDTX, đạt 100%.
- Giáo viên: 18/18 đồng chí hoàn thành kế hoạch BDTX, đạt 100%
- 100% CBQL, GV đã hoàn thành học tập mô đun.
- Hoàn thành việc tự đánh giá và đưa minh chứng đánh giá chuẩn nghề nghiệp trên hệ thống TEMIS năm học 2024-2025.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên trong nhà trường nhằm tạo bước chuyển biến cơ bản trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.
- Thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục để chuẩn hóa về chất lượng một cách đồng bộ theo mục tiêu và định hướng chung của ngành. Đặc biệt quan tâm xây dựng đội ngũ cốt cán, đội ngũ kế cận dự nguồn để nâng cao chất lượng giáo dục.
- Tiếp tục xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên của nhà trường, đảm bảo chất lượng cả về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, trình độ đào tạo và năng lực công tác, hợp lý về cơ cấu theo đúng các phân môn dạy học của cấp tiểu học quy định. Tất cả giáo viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, mẫu mực về phẩm chất, đạo đức, lối sống đáp ứng ngày càng cao trong công cuộc xây dựng công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước.
- Phấn đấu trong năm học, bằng việc đẩy mạnh phong trào tự học, tự bồi dưỡng, thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên thông qua con đường tham gia học tập nâng chuẩn ở các cấp độ đào tạo; công tác bồi dưỡng của đơn vị, thông

qua các hình thức sinh hoạt chuyên đề, trao đổi rút kinh nghiệm, viết và áp dụng SK/BCDM, dự giờ ở đồng nghiệp, phát huy mạnh mẽ phong trào thi đua ở các cấp... Đến cuối năm học đạt các chỉ tiêu đăng ký với Phòng GD&ĐT huyện duyệt kế hoạch ở đầu năm học.

2. Các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

a) Chất lượng chuyên môn

- Tổng số giáo viên toàn trường: 18 đ/c
- + Giáo viên dạy giỏi các cấp: 16/18 đ/c, tỷ lệ 88,9 % Trong đó:
- Dạy giỏi cấp trường: 16/18 đ/c, tỷ lệ 88,9%
 - Dạy giỏi cấp huyện: 8/18 đ/c, tỷ lệ 44,4%.
 - Dạy giỏi cấp tỉnh: 1/18 đ/c, tỷ lệ 5,6%.
 - Dạy khá: 2/18 đ/c, tỷ lệ 11,1%.

b) Chất lượng đội ngũ

TT	Nội dung đánh giá đội ngũ CBQL, GV	Kết quả xếp loại								
		TS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Chuẩn HT, PHT theo TT số 14/2018/TT-BGDĐT.	2	2	100	0	0				
2	Chuẩn NN (GVTH) theo Thông tư số 20/2018/QĐBGDĐT	18	6	33,4	12	61				
3	Tổng cộng	20	8	40	12	60				

TT	Đánh giá VC theo NĐ 90/2020/NĐ-CP	Kết quả xếp loại								
		TS	HTXSNV		HTTNV		HTNV		KHTNV	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	CBQL	2			2	100				
2	Giáo viên	18	4	22,2	13	72,2				
3	Nhân viên	3	0		3	100				
4	Tổng cộng	23	4	17,4	18	78,2	1	4,4		

c) Nội dung bồi dưỡng

- 100% giáo viên thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo 3 nội dung; Thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn của các cấp về việc tự học tự bồi dưỡng trong năm học; Tổng số tiết tự bồi dưỡng trong năm là 120 tiết: Chương trình bồi dưỡng 1 (40 tiết), Chương trình bồi dưỡng 2 (40 tiết), Chương trình bồi dưỡng 3 (40 tiết) đối với CBQL đăng ký mô đun QLPT05: Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường, đối với GV đăng ký mô đun GVPT04:

Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

- Số tiết dự giờ của GV tối thiểu 30 tiết/năm học.

- Tập trung nâng cao kỹ thuật dạy học, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh; kiểu bài, dạng bài khó; bồi dưỡng kiến thức Toán, Tiếng Việt, TN&XH/Khoa học, Lịch sử & Địa lí; các kỹ năng sử dụng thiết bị dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

- Giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dạy học, cách đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra (theo ma trận đề) dùng chung cho các khối lớp trong trường. Kỹ năng sử dụng/thiết kế các công cụ đánh giá học sinh tiểu học phù hợp với mục tiêu đặt ra.

- Thảo luận các Giải pháp nâng cao chất lượng dạy học phân môn Tập làm văn, ra đề theo hướng mở và cách đánh giá đề mở; dạy mở rộng vốn từ cho HS tiểu học; việc lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng an ninh thông qua nội dung các bài học trong chương trình. Lồng ghép giáo dục pháp luật; giáo dục đạo đức, lí tưởng cách mạng cho thanh thiếu niên và nhi đồng; giáo dục kỉ luật tích cực; giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng phòng chống bạo lực, tai nạn thương tích. Nội dung giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông và văn hóa giao thông vào chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục tăng thêm thời lượng thực hành trải nghiệm thực tế đảm bảo thời lượng tối thiểu 5 tiết/học kỳ đối với học sinh lớp 1 và 3 tiết/học kỳ đối với học sinh lớp 2,3,4,5. Việc đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học; tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng Chương trình GDPT 2018 một cách khoa học, linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh, không tăng tiết, không gây quá tải đối với học sinh và giáo viên.

- Tổ chức nghiên cứu, thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/10/2018. Tiếp cận các quan điểm dạy học tích hợp, phân hóa; tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm đối với việc đổi lớp 1, 2, 3, 4, 5.

- Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của HS thông qua hoạt động GDNGLL, Giáo dục kỹ năng sống. Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống HIV/AIDS; chú trọng giáo dục lối sống, kỹ năng sống, các kỹ năng tự bảo vệ, chống xâm hại, bạo lực; , quyền trẻ em, công dân số,thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ, vệ sinh môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông, phòng tránh tai nạn thương tích, xâm hại trẻ em. Tổ chức cho HS tham gia các hoạt động Tư vấn tâm lý học đường; Giáo dục tiết kiệm năng lượng; Tuyên truyền HS tìm hiểu về An

toàn giao thông; giáo dục bảo vệ nguồn nước sạch, tiết kiệm năng lượng. Thực hiện các giải pháp phòng dịch bệnh theo mùa, bệnh tay chân miệng, bệnh đậu mùa khi, tẩy giun.

- Trong năm học tổ chức 02 chuyên đề cấp trường về các nội dung kiến thức trong chương trình và việc đổi mới phương pháp dạy học, vận dụng các kỹ thuật dạy học tích cực vào bài dạy, việc dạy học và sử dụng sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4, 5 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng tập huấn chương trình giáo dục phổ thông mới do các cấp tổ chức. Tập trung trọng tâm vào nội dung giải các dạng toán cơ bản và việc mở rộng vốn từ; kỹ năng cảm thụ văn học, viết văn... ở tiểu học. Các tổ khối sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học (4 bước). Thực hiện đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 đánh giá đối với học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5; dạy lồng ghép nội dung giáo dục QP&AN theo TT08/2024/TT-BGD&ĐT; UPVBĐKH, Quyền con người, công dân số, ... dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh lớp 1, 2, 3, thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

IV. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, đạo đức nghề

*** Nội dung**

- Thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các văn bản hướng dẫn của ngành và nội quy nhà trường.
- Thực hiện đầy đủ các tiêu chí của một người công chức nhà nước.
- Thực hiện tốt phương châm *“Dân chủ, kỉ cương, tình thương, trách nhiệm”*
- Thực hiện tốt cuộc vận động *“Nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”*
- Phát huy tính sáng tạo trong công tác giảng dạy và các hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả công việc.

*** Biện pháp**

- BGH trường triển khai, quán triệt các văn bản nghị quyết, chỉ thị của các cấp chuyển đến toàn thể CBGVNV trong nhà trường từ đầu năm học và xuyên suốt trong năm học (nếu có).
- Tuyên truyền cho đội ngũ CBGV có nhận thức sâu sắc về cuộc vận động.
- Tuyên truyền và nêu gương người tốt việc tốt
- Tổ chức cho CBGV học tập và ký cam kết thực hiện cuộc vận động *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*, gắn nội dung cuộc vận động với việc giáo dục phẩm chất đạo đức, lối sống của giáo viên, tổ chức học tập, thảo luận đề ra nhiệm vụ cụ thể cho từng giáo viên, cuộc vận động: *“Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”*, nội dung nhằm đảm bảo giáo dục và đánh giá đúng thực chất kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của ngành.
- Có sự đánh giá và chấn chỉnh kịp thời đối với những biểu hiện sai phạm

2. Bồi dưỡng, phát triển chuyên môn cho giáo viên

a) Nội dung

- Nắm vững nội dung chương trình và SGK. Đặc biệt triển khai tốt chuẩn KT-KN; yêu cầu cần đạt từng môn học, hoạt động giáo dục và các phẩm chất, năng lực cốt lõi từ lớp 1 đến lớp 5. Tổ chức cho GV nắm vững sự liên kết các mạch kiến thức của lớp 1, 2, 3 với lớp 4, 5; dạy sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4, 5 theo chương trình mới.

- Nắm vững chuẩn kiến thức tối thiểu/ yêu cầu cần đạt theo quy định của từng môn học ở từng lớp học. Có kỹ năng xác định tốt kiến thức trọng tâm của từng bài học và xác định được nội dung của các bài khó để thống nhất trong tổ chuyên môn. Thực hiện phù hợp chuẩn KT-KN/ yêu cầu cần đạt với từng đối tượng học sinh nhất là học sinh khuyết tật học hòa nhập.

- Tập trung bồi dưỡng đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực, lấy HS làm trung tâm. Tổ chức tốt các hình thức dạy học để HS tự phát hiện và tự chiếm lĩnh kiến thức theo hướng giao việc của GV cho HS hoạt động; dạy học phân hóa, dạy học tích hợp ...

- Tiếp tục bồi dưỡng kỹ năng dạy học các môn theo mô hình trường học mới và sử dụng sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4, 5 mới. Thường xuyên bồi dưỡng cho giáo viên nắm chắc cách đánh giá HS theo văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Bồi dưỡng kỹ năng thiết kế hoạt động dạy học theo phương pháp dạy học tích cực; dạy học tích hợp; dạy học Stem; kỹ năng thiết kế giáo án điện tử E-Learning,...

- Tiếp tục thực hiện công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên GVPT, bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý dạy và học. Sử dụng công nghệ số đối với các lớp thực hiện CTGDPT 2018. Bồi dưỡng cho GV kỹ năng tự học qua hình thức dự giờ bằng biện pháp dự ít nhất 30 tiết/năm học. Trong dự giờ phải ghi chép được ưu - khuyết điểm của từng hoạt động dạy học để rút kinh nghiệm cho bản thân và đồng nghiệp.

- Bồi dưỡng kỹ năng khai thác các công cụ trong lớp học để hỗ trợ cho quá trình dạy học, kiểm tra đánh giá.

- Bồi dưỡng kiến thức về chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Bồi dưỡng các kiến thức về viết sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng để áp dụng vào thực tế đạt kết quả nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho HS.

b) Giải pháp

- Nhà trường, tổ chuyên môn và các giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ của năm học;

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác bồi dưỡng chuyên môn, thường xuyên do Bộ, Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo đề ra;

- Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ dưới nhiều hình thức, nâng cao hiệu quả bồi dưỡng:

- Bồi dưỡng qua sinh hoạt của tổ chuyên môn và nhà trường;

- Tự học tự rèn, học tập chương trình bồi dưỡng thường xuyên trong năm học tho quy định.

- Tham gia các phong trào thi đua do ngành giáo dục, các tổ chức đoàn thể phát động;

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra nội bộ, đột xuất nhằm thúc đẩy có hiệu quả sự tiến bộ của giáo viên.

3. Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên còn hạn chế

Giao các tổ chuyên môn kết hợp với ban chuyên môn nhà trường thường xuyên kiểm tra GV có nhiều hạn chế về chuyên môn những nội dung như:

- Hồ sơ sổ sách theo quy định, nội quy và cách ghi chép hồ sơ;

- Tổ chuyên môn và BGH thường xuyên dự giờ, tư vấn để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/tháng và giải đáp những vướng mắc trong quá trình thực hiện chuyên môn.

- Động viên và tạo điều kiện để đội ngũ giáo viên tham gia học các lớp nâng cao trình độ, lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo chuyên ngành đào tạo.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban giám hiệu

- Tổ chức phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” trong nhà trường. Chấn chỉnh kỉ cương nề nếp dạy học, nâng cao trách nhiệm của cán bộ giáo viên.

- Tổ chức tốt hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường, đánh giá đúng thực chất năng lực chuyên môn của mỗi giáo viên.

- Ban giám hiệu thường xuyên theo dõi quá trình thực hiện cuộc vận động "Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục" của giáo viên theo kế hoạch. Đánh giá kết quả phụ đạo, bồi dưỡng kiến thức cho học sinh. Xử lý nghiêm khắc những trường hợp cán bộ giáo viên, học sinh vi phạm quy chế thi cử, đặc biệt là những biểu hiện tiêu cực, biểu hiện về thành tích và vi phạm đạo đức nghề nghiệp.

2. Đối với tổ chuyên môn

- Đánh giá nghiêm túc, công bằng trong việc dự giờ của giáo viên trong quá trình thao giảng, đánh giá chữ viết của học sinh, đánh giá việc làm thêm và sử dụng đồ dùng dạy học của giáo viên, đánh giá hồ sơ, kế hoạch bài dạy của GV.

- Tổ trưởng chuyên môn hàng tháng phải kiểm tra chất lượng học sinh để đánh giá sự tiến bộ của học sinh và hiệu quả công việc của giáo viên.

- Tăng cường kiểm tra hồ sơ, dự giờ các thành viên trong tổ, tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tập trung vào phương pháp dạy lớp 1, 2, 3, 4, 5 - CTGDPT 2018; Kỹ thuật dạy học “Bàn tay nặn bột” đối với các môn TN&XH lớp 1, 2, 3 và môn khoa học lớp 4, 5; Dạy Mĩ thuật theo phương pháp Đan Mạch. Làm tốt nội dung sinh hoạt sư phạm chuyên đề trong năm học. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn bằng nhiều hình thức, các buổi sinh hoạt chuyên

môn cần trao đổi, bàn bạc, đưa ra những giải pháp để rèn kỹ năng đọc, viết, tính toán và kỹ năng viết văn cho HS ...

- Thường xuyên đánh giá việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, việc bồi dưỡng học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức và kỹ năng đối với từng khối lớp.

3. Đối với giáo viên

- Xây dựng kế hoạch phát triển cá nhân trong năm học và thực hiện.

- Thực hiện tốt phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt”. Tăng cường tự học tự bồi dưỡng để nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng sư phạm.

- Không gian lận trong thi cử, trong đánh giá, xếp loại học sinh. Đánh giá học sinh thường xuyên, định kỳ chính xác theo chuẩn kiến thức kỹ năng của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định. Thực hiện đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 đánh giá đối với học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5.

- Giáo viên có sổ cá nhân để ghi chép, theo dõi sự tiến bộ của học sinh, lưu ý đến học sinh có nội dung chưa hoàn thành, học sinh khuyết tật học hòa nhập hoặc học sinh có khả năng vượt trội.

- Mỗi cán bộ, giáo viên cần nâng cao tinh thần trách nhiệm của mình trong công tác bồi dưỡng và phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng. Kiên quyết không để tình trạng học sinh chuyển lớp khi chưa đạt yêu cầu của chương trình môn học.

- Tích cực vận dụng đổi mới phương pháp dạy học trong quá trình lên lớp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng học tập của HS.

- Thực hiện nghiêm túc những quy định về đạo đức nhà giáo, không thiên vị, phân biệt đối xử với học sinh, không xâm phạm thân thể, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác.

VI. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Tham gia tập huấn đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng của Phòng GD&ĐT triển khai và tổ chức tốt tại cấp trường.

2. Nghiêm túc thực hiện tốt các chế độ chính sách hiện hành đối với CBQL và nhà giáo.

3. Làm tốt công tác tổ chức và công tác cán bộ, phân công chuyên môn một cách công khai, khoa học và dân chủ.

4. Làm tốt công tác đánh giá giáo viên công bằng, chính xác, thực chất, đúng từng thành viên trong đội ngũ. Đẩy mạnh các hình thức thi đua và qua đây có các chế độ ưu tiên phát triển hợp lý các danh hiệu thi đua đã đạt được.

5. Về công tác xây dựng cơ sở vật chất: Căn cứ vào các tiêu chí của trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 tham mưu cho các cấp lãnh đạo ngành và địa phương cùng với Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường tiếp tục đầu tư, tu sửa cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tạo điều kiện để cho toàn thể CBQL và GV có cơ hội nâng cao năng lực công tác.

Trên đây là kế hoạch bồi dưỡng, phát triển đội ngũ của trường tiểu học Thanh Nưa năm học 2025-2026.

Nơi nhận:

- Tổ CM, tổ VP; GV (t/h) ;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thị Kim Chi